

CÔNG TY CỔ PHẦN VN FARM FOODS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN VN FARM FOODS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VN FARM FOODS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VN FARM FOODS.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109479038

3. Ngày thành lập: 04/01/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 181 phố Nhật Chiêu, Phường Nhật Tân, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
2.	Trồng cây hàng năm khác	0119
3.	Trồng cây ăn quả	0121
4.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
5.	Trồng cây chè	0127
6.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
7.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
8.	Chăn nuôi gia cầm	0146
9.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
10.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
11.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
12.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
13.	Thu nhặt lâm sản khác trừ gỗ	0232
14.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
15.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
16.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
17.	Sản xuất chè	1076
18.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
19.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
20.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
21.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
22.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100

23.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (không bao gồm hoạt động đấu giá hàng hóa)	4610
24.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
25.	Bán buôn đồ uống	4633
26.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
27.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711(Chính)
28.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
29.	Bán lẻ hàng văn hóa, giải trí lưu động hoặc tại chợ	4785
30.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
31.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
32.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
33.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
34.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
35.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
36.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Môi giới bất động sản, quản lý bất động sản, sàn giao dịch bất động sản, tư vấn bất động sản	6820
37.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (Không bao gồm hoạt động của trung tâm môi giới/giới thiệu việc làm)	7810
38.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
39.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
40.	Đại lý du lịch	7911
41.	Điều hành tua du lịch	7912
42.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
43.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312
44.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
45.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329

6. Vốn điều lệ: 598.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN PHƯƠNG THỦY	14 Tô Hiến Thành, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	17.940.000	179.400.000.000	30,000	001169002978	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	17.940.000	179.400.000.000	30,000		
2	NGUYỄN KIM THOA	CH 1606, nhà 21 tầng, số 671 Hoàng Hoa Thám, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	17.940.000	179.400.000.000	30,000	024191000280	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	17.940.000	179.400.000.000	30,000		

3	NGUYỄN ANH HÙNG	Số 3B ngách 1/152 đường Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	11.960.000	119.600.000.000	20,000	001092007896
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	11.960.000	119.600.000.000	20,000	
4	NGUYỄN THỊ DIỆU LINH	P24 TT Cục Kỹ thuật Xã Đàn 2, phố Xã Đàn, Phường Nam Đồng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	11.960.000	119.600.000.000	20,000	015178000047
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	11.960.000	119.600.000.000	20,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN PHƯƠNG THỦY

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 12/04/1969

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 024191000280

Ngày cấp: 25/03/2019

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *14 Tô Hiến Thành, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *14 Tô Hiến Thành, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội